

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU ( SK: NGÀY THÀNH LẬP QĐND  
VIỆT NAM 22/12) - LỨA TUỔI NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG - LỚP lớp 25-36 tháng B**

**Tên giáo viên: Vũ Thị Nga**

Thời gian/hoạt động	<p align="center"><b>Tuần 4</b> <i>Từ 23/12 đến 27/12</i></p>	<b>Mục tiêu thực hiện</b>
<b>Đón trẻ</b>	<b>Đón trẻ, thể dục sáng:</b> - Đón trẻ - Trò chuyện về những con vật sống trong rừng.	
<b>Thể dục sáng</b>	<b>Hoạt động khác:</b> Tập bài: Gà gáy.	
<b>Chơi - tập có chủ định</b>	<p align="center"><b>Hoạt động vận động</b></p> T2 VD: Bò thẳng hướng và có vật trên lưng Trò chơi: Trời nắng, trời mưa	MT20, MT27
	<p align="center"><b>Hoạt động nhận biết</b></p> T3 NB: “Con voi, con hổ”. (MT20)	
	<p align="center"><b>Hoạt động Steam</b></p> T4 HĐTN: " Vát sữa bò" ( STEAM)	
	<p align="center"><b>Hoạt động làm quen văn học</b></p> T5 Thơ: Con voi (MT27)	

		<b>Hoạt động âm nhạc</b>	
	<b>T6</b>	Biểu diễn văn nghệ	
<b>Hoạt động ngoài trời</b>		<b>Dạo chơi ngoài trời</b>	
	<b>T2</b>	Quan sát cây hoa bông. Trò chơi: Gieo hạt	
		<b>Dạo chơi ngoài trời</b>	
	<b>T3</b>	Bé trải nghiệm với hình tròn.	
		<b>Dạo chơi ngoài trời</b>	
	<b>T4</b>	Quan sát cây hoa giấy. Trò chơi: cây cao, cỏ thấp	
		<b>Dạo chơi ngoài trời</b>	
	<b>T5</b>	Trải nghiệm chơi với lá cây. TC: “Gieo hạt”	
		<b>Dạo chơi ngoài trời</b>	
	<b>T6</b>	HĐNT: Quan sát cây lộc vừng. Trò chơi: trời nắng, trời mưa	
<b>Chơi tập ở các góc</b>	<b>Hoạt động chơi:</b> - Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. - Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.		

	- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.	
<b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</b>	<b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ăn <b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ngủ	
<b>Chơi - tập buổi chiều</b>		<b>Hoạt động chiều</b>
	<b>T2</b>	Chơi với đồ chơi to – nhỏ. TC : Con bọ dừa .
		<b>Hoạt động chiều</b>
	<b>T3</b>	LQBT: “Con voi” TC: Chi chi chành chành
		<b>Hoạt động chiều</b>
	<b>T4</b>	Đạy trẻ kĩ năng đi tất TC: Bước nhảy vui nhộn
	<b>Hoạt động chiều</b>	
<b>T5</b>	Trèn kĩ năng cởi áo, mặc áo. TC: trời nắng trời mưa	
<b>T6</b>		<b>Hoạt động chiều</b>

	Nghe tiếng kêu đoán tên các con vật. TC: Nu na nu nống	
<b>Vệ sinh trả trẻ</b>	<b>Hoạt động khác:</b> Vệ sinh, trả trẻ.	
<b>Chủ đề - Sự kiện</b>	Tuần 4: Những con vật sống trong rừng	
<b>Đánh giá KQ thực hiện</b>	ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN	
	ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU	
	* Ưu điểm: Thực hiện soạn bài đúng theo quy định - Xây dựng được các hoạt động phù hợp. - Nội dung soạn đảm bảo. - Thực hiện lồng ghép tích hợp vào bàn soạn tương đối tốt	


Ban giám hiệu

**Khôi trưởng**

**Giáo viên**



Cao Thị Xuân



Khôi NT



Vũ Thị Nga

Thứ Hai, ngày 23/12/2024

<b>Đón trẻ</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>-Đón trẻ, thể dục sáng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón trẻ</li> <li>- Trò chuyện về những con vật sống trong rừng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi và nơi sống của các con vật sống trong rừng.</li> <li>- Rèn kỹ năng nói rõ ràng, biết diễn đạt những câu từ, từ chỉ tên gọi và đặc điểm nổi bật của các con vật sống trong rừng.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết tránh xa những con vật nguy hiểm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tranh ảnh về những con vật sống trong rừng.</li> <li>- Đồ chơi các góc chơi.</li> </ul>	<p><b>- Đón trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ.</li> <li>+Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng đúng nơi quy định.</li> <li>+ Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.</li> </ul> <p><b>- Trò chuyện:</b> Nội dung dự kiến.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống và ích lợi của con vật sống trong rừng: Con voi, con gấu, con hổ,..</li> <li>+ Trò chuyện về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12</li> <li>+ GD trẻ bảo vệ môi trường và tránh xa các con vật hung dữ,</li> </ul>
<b>Chơi - tập có chủ định</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>-Hoạt động vận động:</b></p> <p>VĐ: Bò thẳng hướng và có vật trên lưng</p> <p>Trò chơi:</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên bài tập “Bò thẳng hướng và có vật trên lưng”, biết tập các động tác cùng cô, biết tên trò chơi, biết cách chơi với trò chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sân tập sạch sẽ không chướng ngại vật, xác xô, 2 cọc, dây chằng, vạch chuẩn, túi cát,</li> </ul>	<p><b>1. Chơi tập có chủ định:</b></p> <p><b>VĐ: Bò thẳng hướng và có vật trên lưng</b></p> <p><b>* Gây hứng thú:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra sức khỏe.</li> <li>- Cô trò chuyện cùng trẻ về dinh dưỡng và sức khỏe, sau dẫn dắt vào bài.</li> </ul> <p><b>*Trọng tâm.</b></p>

<p>Trời nắng, trời mưa</p>	<p>- Trẻ có kỹ năng tung bóng bằng 2 tay và dùng sức của đôi tay để tung bóng về phía trước, có kỹ năng chơi trò chơi đúng cách.</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn. Giáo dục trẻ thường xuyên đeo khẩu trang, sát khuẩn tay và rửa tay bằng xà phòng.</p>		<p>- <i>Khởi động:</i> Cô cùng trẻ làm đoàn tàu thực hiện đi các kiểu, sau đứng thành vòng tròn.</p> <p>- <i>Trọng động:</i>  <b>+ BTPTC: “gà trống”</b>          Cô và trẻ cùng tập</p> <p>- ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó o..”</p> <p>- ĐT2: “Gà vỗ cánh” (3l).          TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi.</p> <p>+ Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB.</p> <p>- ĐT3: Gà mổ thóc. (3l)          TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi.</p> <p>+ Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tóc!Tóc!Tóc!”</p> <p>+ Đứng lên trở về TTCB.</p> <p>- ĐT4: Gà bới đất. (4l)          +TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông.</p> <p><b>+ VĐCB: Bò thẳng hướng và có vật trên lưng</b>          Cô giới tên bài tập.</p> <p>Lần 1: Không phân tích. Hỏi trẻ tên bài tập.</p> <p>Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp giải thích: Cô đi từ đầu hàng ra trước vạch xuất phát, cô chống 2 bàn tay từ từ xuống sàn sát với vạch, 2 cẳng chân để sát sàn, cô đặt túi cát lên lưng cho trẻ. Khi có hiệu lệnh bò cô bò thẳng hướng về phía trước kết hợp tay chân nhịp nhàng, mắt nhìn thẳng, bò thật khéo léo không để rơi túi cát hết đường thẳng cô đứng dậy về chỗ ngồi.</p> <p>Cô cho trẻ thực hiện.</p> <p>Cô cho lần lượt từng trẻ thực hiện 1 lần. Hỏi trẻ tên bài tập.</p> <p>Cô cho tập theo nhóm. Hỏi trẻ tên bài tập.</p> <p>Cô cho 2 tổ thi đua. Hỏi trẻ tên bài tập.</p> <p>Cô cho 1 trẻ lên thực hiện. Hỏi trẻ tên bài tập.</p> <p><b>+ Trò chơi: “trời nắng trời mưa”.</b></p>
----------------------------	---	--	---

			<p>Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>.Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi.</p> <p>- <i>Hỏi tĩnh</i>: Cô cho trẻ đi vòng quanh sân tập 1-2 vòng.</p> <p>* <i>Kết thúc</i>: Cô cho trẻ ra ngoài chơi.</p>
<b>Thẻ đục sáo</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>Tập bài: Gà gáy.</p>	<p>- Biết tên bài tập thẻ đục sáo, biết tập các động tác thẻ đục cùng cô.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng tập theo cô các động tác thẻ đục sáo với bài: “gà trống”.</p> <p>- Hưởng ứng tập các động tác cùng cô.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, không trường ngại vật, quần áo gọn gàng phù hợp với thời tiết, xác xô.</p>	<p><b>Tập bài: Gà trống.</b></p> <p>* Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi chậm, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, đi thường sau đứng thành vòng tròn.</p> <p>- ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó o..”</p> <p>- ĐT2: “Gà vỗ cánh.</p> <p>TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi.</p> <p>+ Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB.</p> <p>- ĐT3: Gà mổ thóc.</p> <p>TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi.</p> <p>+ Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tóc!Tóc!Tóc!”.</p> <p>+ Đứng lên trở về TTCB.</p> <p>- ĐT4: Gà bới đất.</p> <p>+TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông.</p> <p>Tập: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: gà bới đất“.</p> <p>* Hỏi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.</p>
<b>Chơi tập ở các góc</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p>Chơi- Hoạt động góc</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.</p>	<p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>- Góc bé hoạt động với đồ vật:</p>	<p>* <b>Chơi hoạt động góc</b></p> <p>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</p> <p>- HDVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</p>

	<p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>Gạch, bộ lông hộp, râu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ, tô màu các con vật, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p><b>* Trò chuyện:</b>          Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p><b>* Trẻ về góc chơi:</b>          - Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.          - Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ:          VD: Đến góc HDVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...          - Các góc chơi khác tương tự như trên.          - Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p><b>*Kết thúc:</b>          Cô nhận xét tại các góc chơi.          Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<p><b>Hoạt động chơi:</b></p> <p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lông hộp, râu vòng,</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.</p> <p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p>	<p>- Đồ chơi các góc:          + Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.          + Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lông hộp, râu vòng, hình khối, cây hoa.          + Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài</p>	<p>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</p> <p>- HDVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p><b>* Trò chuyện:</b>          Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p><b>* Trẻ về góc chơi:</b></p>



<p>hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?... - Các góc chơi khác tương tự như trên.</p> <p>- Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p><b>*Kết thúc:</b> Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
--	---	---	---

### Hoạt động ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>-Đạo chơi ngoài trời:</b> Quan sát cây hoa bông. Trò chơi: Gieo hạt</p>	<p>- Biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây hoa bông.</p> <p>- Có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi của cô.</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và đoàn kết trong khi chơi.</p>	<p>- Cây hoa bông và đồ chơi ngoài trời.</p>	<p><b>2. Đạo chơi ngoài trời</b> <b>2.1: Quan sát cây hoa bông.</b></p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài: “Lý cây xanh”.</p> <p>- Trò chuyện về cây hoa bông: + Cô chỉ vào cây hoa bông và hỏi trẻ: Đây là cây hoa gì? Ai có nhận xét gì về cây hoa bông? Cô chỉ vào từng bộ phận: Thân, lá và hỏi trẻ: + Đây là cái gì? Thân cây như thế nào? Các con sờ vào thân cây, các con thấy thân cây như thế nào? Thân cây sần hay nhẵn? + Cái gì đây? Lá cây hoa bông màu gì? + Trồng cây hoa bông để làm gì? + Nhà các con có trồng cây hoa bông không? + Ngoài cây hoa bông ra góc thiên nhiên còn cây gì đây? + Muốn cho cây luôn xanh tốt cô cháu mình phải làm gì? + Cô cùng các con tưới cây nào! + Cô thu tóm lại cho trẻ nghe.</p>

			<p>+ Giáo dục: Trồng cây hoa bông để làm cảnh, làm cho lớp học và trường của chúng ta luôn đẹp. Vì vậy các con không được ngắt lá hoa.</p> <p><b>2.2: Trò chơi: Gieo hạt</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</li> <li>- Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi.</li> </ul> <p><b>2.3: Chơi tự do.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài sân trường.</li> <li>- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ</li> </ul>
--	--	--	---

### Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b>  <b>Tổ chức giờ ăn (MT10)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô.</li> <li>- Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.</li> <li>- Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</li> </ul>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ( mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khăn mặt sạch, ẩm</li> <li>- Đĩa, khăn ẩm</li> <li>- Một khăn lau bàn để gần nơi ăn</li> <li>- Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</li> <li>- Nước uống</li> </ul>	<p><b>Tổ chức giờ ăn</b></p> <p>1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng</li> <li>- Đặt giữa bàn:</li> <li>+ Một đĩa đựng thức ăn rơi</li> <li>+ Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.</li> </ul> <p>2. Chia cơm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.</li> <li>- Bày bát ra bàn chia cơm.</li> <li>- Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nữa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.</li> <li>- Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.</li> </ul> <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn</li> <li>* Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.</li> <li>- Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cần muống, cách xúc và phụ giúp với trẻ.</li> <li>- Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.</li> <li>- Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</li> <li>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</li> <li>4 Kết thúc bữa ăn:</li> <li>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</li> <li>- Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định.</li> <li>- Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ</li> </ul>
<p><b>Tổ chức giờ ngủ (MT9)</b></p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối</p>	<p>* <b>Tổ chức giờ ngủ</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</li> <li>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</b></p>

	<p>thoải mái không mệt mỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn trẻ thói quen nhen nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru (trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</li> <li>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</li> </ul>	<p>đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</li> <li>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</li> <li>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</li> <li>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</li> <li>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</li> <li>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</li> <li>- Chính lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</li> <li>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</li> <li>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</li> <li>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</li> </ul>
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô,</li> </ul>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ( mỗi</p>	<p><b>Tổ chức giờ ăn</b></p> <p>1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p>

<p>Tổ chức giờ ăn</p>	<p>mời bạn theo hướng dẫn của cô.  - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.  - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</p>	<p>bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)  - Khăn mặt sạch, ẩm  - Đĩa, khăn ẩm  - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn  - Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn  - Nước uống</p>	<p>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng  - Đặt giữa bàn:  + Một đĩa đựng thức ăn rơi  + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.  2. Chia cơm:  - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.  - Bày bát ra bàn chia cơm.  - Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.  - Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.  3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:  - Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn  - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn  * Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn.  Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.  - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muỗng, cách xúc và phụ giúp với trẻ.  - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.  - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</p>
-----------------------	---	--	--

			<p>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</p> <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</li> <li>- Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định.</li> <li>- Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ</li> </ul>
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ngủ</p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru( trước khi ngủ trẻ</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p><b>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</li> <li>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</li> <li>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</li> <li>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</li> <li>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</li> <li>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</li> <li>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</li> </ul>

	<p>được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chinh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</li> <li>- Chúng mình cùng vươn vai cho đỡ mỏi nào.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</li> <li>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</li> <li>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</li> </ul>
--	---	--	---

### Chơi - tập buổi chiều

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Hoạt động chiều:</b> Chơi với đồ chơi to – nhỏ. TC : Con bọ dùa .</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được tên gọi, màu sắc và kích thước của đồ chơi.</li> <li>- Có kỹ năng nhận biết, quan sát và trả lời câu hỏi.</li> <li>- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồ chơi lồng hộp, quả bóng nhựa to – nhỏ đủ cho cô và trẻ và đồ chơi ở các góc chơi.</li> </ul>	<p><b>3. Chơi tập buổi chiều</b></p> <p><b>3.1. TC : Con bọ dùa .</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần</li> </ul> <p><b>3.2. Chơi với đồ chơi to – nhỏ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tặng hộp quà cho trẻ</li> <li>- Hỏi trẻ: Quà gì đây các con?</li> <li>- Quả bóng màu gì?</li> <li>- Các con lấy cho cô quả bóng to nào?</li> <li>- Thế bóng nhỏ đâu?</li> </ul> <p>Cho trẻ lấy rổ đồ chơi có quả bóng . Hỏi trẻ : Trong rổ của con có đồ chơi gì ? Quả bóng màu gì ? Quả bóng dùng để làm gì ? Cho trẻ đặt hai quả bóng xuống và nhận xét ! Quả bóng nào to hơn, quả bóng nào nhỏ hơn ?...</p>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>-TC1: bây giờ cô sẽ tặng các con trò chơi: " <i>Thả bóng</i>"</li> <li>- Các con nhìn xem trên đây cô có gì? rổ nào to? rổ nào nhỏ?</li> <li>+ Cách chơi: Trên đây có rất nhiều rổ nhỏ, to? Các con thả bóng to vào rổ to, bóng nhỏ vào rổ nhỏ.</li> <li>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- TC2: <i>trang trí nhà cho nhện</i></li> <li>- Cách chơi: Nhà của bạn nhện to trang trí bóng to, bạn nhện nhỏ trang trí bóng nhỏ .</li> <li>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và chơi đoàn kết với bạn.</li> </ul> <p><b>3.3. Chơi tự chọn:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng trẻ vào các góc chơi sau cô chơi cùng trẻ.</li> </ul>
--	--	--	--

### Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Hoạt động khác:</b> Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về.</li> <li>- Trẻ được rèn các thao tác rửa mặt và tay, rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ</li> <li>- Trẻ ra về có đầy đủ đồ dùng cá nhân.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ không nghịch đất cát</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thùng nước sạch có vòi, xô hứng nước chảy, chậu đựng khăn sạch, khăn bản và xà phòng thơm, khăn khô trải nền, khăn khô để lau tay.</li> <li>- Đồ dùng cá nhân của trẻ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Trò chuyện:</b></li> <li>- Cô và trẻ cùng trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân sau khi chơi, khi tay bẩn và trước khi ăn cơm...</li> <li>* <b>Trẻ vệ sinh cá nhân.</b></li> <li>- Cô cho trẻ nhận khăn riêng của trẻ. Cô thực hiện các thao tác cho trẻ quan sát kết hợp lời giả thích</li> <li>- Mời lần lượt gọi từng trẻ lên rửa tay, rửa mặt cho đến hết.</li> <li>=&gt; Khi trẻ rửa xong cô cho trẻ vào lớp ngồi.</li> <li>- Trẻ tự lấy ba lô, dép và ra về.</li> <li>- Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe và học tập của trẻ .( Đối với những trẻ đặc biệt trong ngày). Phụ huynh ký nhận vào sổ giao, nhận trẻ.</li> <li>- Thu dọn đồ dùng của lớp.</li> </ul>
<b>Đánh giá/Nhận xét</b>			



<b>Chỉnh sửa</b>	

Thứ Ba, ngày 24/12/2024

**Đón trẻ**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>-Đón trẻ, thể dục sáng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón trẻ</li> <li>- Trò chuyện về những con vật sống trong rừng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi và nơi sống của các con vật sống trong rừng.</li> <li>- Rèn kỹ năng nói rõ ràng , biết diễn đạt những câu từ , từ chỉ tên gọi và đặc điểm nổi bật của các con vật sống trong rừng.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết tránh xa những con vật nguy hiểm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tranh ảnh về những con vật sống trong rừng.</li> <li>- Đồ chơi các góc chơi.</li> </ul>	<p><b>- Đón trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ.</li> <li>+Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng đúng nơi quy định.</li> <li>+ Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.</li> </ul> <p><b>- Trò chuyện:</b> Nội dung dự kiến.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống và ích lợi của con vật sống trong rừng: Con voi, con gấu, con hổ,..</li> <li>+ Trò chuyện về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12</li> <li>+ GD trẻ bảo vệ môi trường và tránh xa các con vật hung dữ,</li> </ul>

<b>Chơi - tập có chủ định</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>-Hoạt động nhận biết:</b> NB: “Con voi, con hổ”. <b>(MT20)</b></p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống của con voi, con hổ. - Rèn cho trẻ có kỹ năng phát âm và phát triển vốn từ cho trẻ, có kỹ năng gọi đúng tên, điểm nổi bật, nơi sống của con voi và con hổ. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, đoàn kết trong khi chơi cùng cô và các bạn.</p>	<p>- hình ảnh con voi, con hổ, con gấu, con khỉ và tranh lô tô con voi, con hổ. Video về những con vật sống trong rừng.</p>	<p><b>1. Chơi tập có chủ định: NB: “Con voi, con hổ”.</b> <b>* Gây hứng thú:</b> - Cô cùng trẻ vận động theo nhạc bài hát: “Chú voi con ở bản đôn”, cô cùng trẻ bắt chước dáng đi của con voi, sau dẫn dắt vào bài. <b>* Trọng tâm: Nhận biết con voi, con hổ.</b> Cô cho trẻ chơi: “ trời tối, trời sáng” - Cô mở hình ảnh con voi trên máy tính và hỏi trẻ: Đây là con gì? Ai có nhận xét gì về con voi? (Cô chỉ vào từng bộ phận của voi: đầu, thân, đuôi, vòi, tai, mắt, miệng, chân và hỏi trẻ: Đây là cái gì? Cái tai voi như thế nào?... + Con voi là con vật sống ở đâu? + Con voi có ích lợi gì? + Cô thu tóm lại. <b>- Nhận biết con hổ.</b> + Tương tự với con hổ cũng vậy + Mở rộng: Ngoài con voi, con hổ sống trong rừng ra còn có những con vật sống ở trong rừng nữa? - Giáo dục: Con voi, con hổ, con sư tử là những con vật hung dữ các con không được đến gần. - So sánh giống và khác nhau giữa con voi, con hổ. Hỏi trẻ : Con voi, con hổ có những đặc điểm gì giống , khác nhau. + Giống nhau: Đều là động vật sống ở trong rừng. + Khác nhau: Con voi có vòi dài. Con hổ không có vòi. <b>- TC:" Thi xem ai nhanh".</b> + Lần 1: Cô gọi tên con vật – trẻ chọn tranh. + Lần 2: Cô nói đặc điểm - trẻ chọn tranh.</p>

			- <i>Giá trị sống: Xem video về những con vật sống trong rừng.</i> * <b>Kết thúc:</b> Cô khuyến khích trẻ cất dùng vào nơi quy định.
<b>Thể dục sáng</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Hoạt động khác:</b> Tập bài: Gà gáy.	- Biết tên bài tập thể dục sáng, biết tập các động tác thể dục cùng cô. - Trẻ có kỹ năng tập theo cô các động tác thể dục sáng với bài: “gà trống”. - Hưởng ứng tập các động tác cùng cô.	- Sân tập sạch sẽ, không trường ngại vật, quần áo gọn gàng phù hợp với thời tiết, xắc xô.	<b>Tập bài: Gà trống.</b> * Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi chậm, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, đi thường sau đứng thành vòng tròn. - ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó o..” - ĐT2: “Gà vỗ cánh. TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi. + Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB. - ĐT3: Gà mổ thóc. TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi. + Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tóc!Tóc!Tóc!”. + Đứng lên trở về TTCB. - ĐT4: Gà bới đất. +TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông. Tập: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: gà bới đất“. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.
<b>Chơi tập ở các góc</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
Chơi- Hoạt động góc	- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi. - Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ	- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. - Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp,	* <b>Chơi hoạt động góc</b> - Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp. - HĐVDV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,... - Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.

	<p>chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ, tô màu các con vật, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p><b>* Trò chuyện:</b>          Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.          Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p><b>* Trẻ về góc chơi:</b>          - Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.          - Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ:          VD: Đến góc HĐVDV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...          - Các góc chơi khác tương tự như trên.          - Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p><b>*Kết thúc:</b>          Cô nhận xét tại các góc chơi.          Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<p><b>Hoạt động chơi:</b></p> <p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.</p> <p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành</p>	<p>- Đồ chơi các góc:          + Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.          + Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.          + Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</p> <p>- HĐVDV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p><b>* Trò chuyện:</b>          Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.          Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p><b>* Trẻ về góc chơi:</b>          - Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p>

<p> tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p> đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>		<p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đây? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?... - Các góc chơi khác tương tự như trên. - Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ. <b>*Kết thúc:</b> Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
--	--	--	--

### Hoạt động ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>-Dạo chơi ngoài trời:</b> Bé trải nghiệm với hình tròn.</p>	<p>. Biết gọi tên, màu sắc và cách chơi với hình tròn. - Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi với hình tròn và trả lời câu hỏi. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.</p>	<p>- Hình tròn màu đỏ, màu vàng đủ cho cô và trẻ và đồ chơi ngoài trời.</p>	<p><b>2. Dạo chơi ngoài trời</b> <b>2.1: Bé trải nghiệm với hình tròn.</b> - Cô cùng trẻ chơi trò chơi: “Trốn cô” sau dẫn dắt vào bài. - Cô cho trẻ chọn hình tròn mà trẻ thích và hỏi trẻ: Trên tay con có gì? Hình tròn của con đang cầm có màu gì? Hình tròn dùng để làm gì? Các con thích chơi trò chơi gì với hình tròn? - Cô cho trẻ chơi theo ý tưởng của trẻ: lăn hình, xếp chồng, in hình..... Trong khi trẻ chơi cô hỏi trẻ: Con đang làm gì?.. Các con có thích không? =&gt;Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi. Không tranh giành đồ của bạn khi chơi. <b>2.2: Chơi tự do.</b> - Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài sân trường. - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>

### Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b></p>	<p>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô,</p>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ( mỗi</p>	<p><b>Tổ chức giờ ăn</b> 1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p>

<p>Tổ chức giờ ăn (MT10)</p>	<p>mời bạn theo hướng dẫn của cô.  - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.  - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</p>	<p>bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)  - Khăn mặt sạch, ẩm  - Đĩa, khăn ẩm  - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn  - Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn  - Nước uống</p>	<p>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng  - Đặt giữa bàn:  + Một đĩa đựng thức ăn rơi  + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.  2. Chia cơm:  - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.  - Bày bát ra bàn chia cơm.  - Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.  - Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.  3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:  - Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn  - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn  * Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn.  Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.  - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muỗng, cách xúc và phụ giúp với trẻ.  - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.  - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</p>
------------------------------	---	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</li> <li>4 Kết thúc bữa ăn: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</li> <li>- Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định.</li> <li>- Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ</li> </ul> </li> </ul>
<p><b>Tổ chức giờ ngủ (MT9)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</li> <li>- Rèn trẻ thói quen nề nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru( trước khi ngủ trẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</li> <li>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</li> </ul>	<p><b>* Tổ chức giờ ngủ</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</li> <li>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</li> <li>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</li> <li>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</li> <li>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</li> <li>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</li> <li>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng</li> </ul>

	<p>được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</li> </ul>		<p>thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</li> <li>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</li> <li>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</li> <li>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</li> </ul>
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ăn</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô.</li> <li>- Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.</li> <li>- Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</li> </ul>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ( mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khăn mặt sạch, ẩm</li> <li>- Đĩa, khăn ẩm</li> <li>- Một khăn lau bàn để gần nơi ăn</li> <li>- Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</li> <li>- Nước uống</li> </ul>	<p><b>Tổ chức giờ ăn</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cho trẻ vào bàn ăn: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng</li> <li>- Đặt giữa bàn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Một đĩa đựng thức ăn rơi</li> <li>+ Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.</li> </ul> </li> </ul> </li> <li>2. Chia cơm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.</li> <li>- Bày bát ra bàn chia cơm.</li> <li>- Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nữa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.</li> <li>- Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.</li> </ul> </li> </ol>



			<p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn</li> <li>- Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn</li> <li>* Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.</li> <li>- Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cần muống, cách xúc và phụ giúp với trẻ.</li> <li>- Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.</li> <li>- Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</li> <li>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</li> </ul> <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</li> <li>- Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định.</li> <li>- Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ</li> </ul>
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b></p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số</p>	<p><b>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</li> </ul>

<p>Tổ chức giờ ngủ</p>	<p>có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru (trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</li> <li>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</li> </ul>	<p>lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</li> <li>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</li> <li>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</li> <li>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</li> <li>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</li> <li>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</li> <li>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</li> <li>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</li> <li>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</li> <li>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</li> </ul>
------------------------	---	---	---

<b>Chơi - tập buổi chiều</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>Hoạt động chiều:</b> LQBT: “Con voi” TC: Chi chi chành chành</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ Biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ</li> <li>- Có kỹ năng trả lời câu hỏi của cô về tên bài thơ và đọc theo cô từ cuối câu thơ.</li> <li>- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và đoàn kết trong khi chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- nhạc " chú voi con ở bản Đôn" và đồ chơi ở các góc chơi.</li> </ul>	<p><b>3. Chơi – tập buổi chiều:</b></p> <p><b>3.1: TC: Chi chi chành chành.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi.</li> </ul> <p><b>3.2: LQBT: “Con trâu”.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ hát vận động cùng cô bài: Chú voi con và hỏi trẻ: + Bài hát nói về con vật gì? + Con voi sống ở đâu ?</li> <li>- Cô khẳng định lại và giới thiệu vào bài.</li> <li>- cô đọc cho trẻ nghe bài thơ 3 lần. Hỏi trẻ tên bài thơ.</li> <li>- Khuyến khích trẻ đọc thơ theo cô.</li> <li>- Giáo dục: A đúng rồi chú voi rất là có ích cho con người , chú giúp con người kéo gỗ.Biểu diễn xiếc cho các con xe. Chính vì vậy mà các con phải biết yêu quý và bảo vệ những chú voi nhé.</li> </ul> <p><b>3.3: Chơi tự chọn:</b> Cô hướng trẻ vào các góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát và chơi cùng trẻ.</li> </ul>
<b>Vệ sinh trẻ</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>Hoạt động khác:</b> Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về.</li> <li>- Trẻ được rèn các thao tác rửa mặt và tay, rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ</li> <li>- Trẻ ra về có đầy đủ đồ dùng cá nhân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thùng nước sạch có vòi, xô hứng nước chảy, chậu đựng khăn sạch, khăn bản và xà phòng thơm, khăn khô trải nền, khăn khô để lau tay.</li> <li>- Đồ dùng cá nhân của trẻ.</li> </ul>	<p><b>* Trò chuyện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ cùng trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân sau khi chơi, khi tay bẩn và trước khi ăn cơm...</li> </ul> <p><b>* Trẻ vệ sinh cá nhân.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ nhận khăn riêng của trẻ. Cô thực hiện các thao tác cho trẻ quan sát kết hợp lời giả thích</li> <li>- Mời lần lượt gọi từng trẻ lên rửa tay, rửa mặt cho đến hết.</li> <li>=&gt; Khi trẻ rửa xong cô cho trẻ vào lớp ngồi.</li> <li>- Trẻ tự lấy ba lô, dép và ra về.</li> </ul>

	- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ không nghịch đất cát		- Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe và học tập của trẻ .( Đối với những trẻ đặc biệt trong ngày). Phụ huynh ký nhận vào sổ giao, nhận trẻ. - Thu dọn đồ dùng của lớp.
<b>Đánh giá/Nhận xét</b>			
<b>Chỉnh sửa</b>			

**Thứ Tư, ngày 25/12/2024**

<b>Đón trẻ</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>-Đón trẻ, thể dục sáng:</b> - Đón trẻ - Trò chuyện về những con vật sống trong rừng.	- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi và nơi sống của các con vật sống trong rừng. - Rèn kỹ năng nói rõ ràng , biết diễn đạt những câu từ , từ chỉ tên gọi và	- Tranh ảnh về những con vật sống trong rừng. - Đồ chơi các góc chơi.	<b>- Đón trẻ:</b> + Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. +Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng đúng nơi quy định. + Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ. <b>- Trò chuyện:</b> Nội dung dự kiến. + Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống và ích lợi của con vật sống trong rừng: Con voi, con gấu, con hổ,.. + Trò chuyện về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 + GD trẻ bảo vệ môi trường và tránh xa các con vật hung dữ,

	<p>đặc điểm nổi bật của các con vật sống trong rừng.</p> <p>- Giáo dục trẻ biết tránh xa những con vật nguy hiểm.</p>		
<b>Chơi - tập có chủ định</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>-Hoạt động Steam:</b> HĐTN:" Vắt sữa bò" (STEAM)</p>	<p>- Trẻ hiểu được bò là loài vật cung cấp sữa và lợi ích của sữa đối với sức khỏe.</p> <p>- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, và thực hành vắt sữa. Phát triển kỹ năng vận động tinh thông qua hoạt động mô phỏng</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động</p>	<p>- Một mô hình con bò (hoặc tranh ảnh về con bò).</p> <p>- găng tay cao su được đục lỗ, gắn trên mô hình để vắt sữa.</p> <p>- Xô nhỏ để đựng "sữa".</p> <p>- Hình ảnh hoặc video ngắn về quá trình vắt sữa bò thực tế.</p>	<p><b>1. Chơi tập có chủ định</b> <b>HĐTN:" Vắt sữa bò" ( STEAM)</b></p> <p><b>* Gây hứng thú:</b></p> <p>- Cô cho trẻ hát và vận động bài hát" bay cao nào nhảy cao nào" hỏi trẻ:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Để cho cơ thể cao lớn và khoẻ mạnh thì các con phải làm gì?</p> <p>+ Các con có biết sữa bò từ đâu mà có không?"</p> <p>“Hôm nay chúng mình sẽ cùng tìm hiểu một điều rất thú vị – đó là cách vắt sữa bò!</p> <p><b>* Quan sát, khám phá</b></p> <p>- Cô chiếu video ngắn bò đang được vắt sữa. Hỏi trẻ</p> <p>+ “Con bò có bầu sữa ở đâu?”</p> <p>+“Ai biết sữa bò có màu gì?”</p> <p>- Giáo viên đưa mô hình con bò cho trẻ quan sát, khám phá</p> <p>+ Cho trẻ sờ và khám phá bầu sữa mô phỏng:</p> <p>+ “Con thử chạm vào bầu sữa xem, nó mềm hay cứng?”</p> <p>+ Các con hãy đếm xem có mấy núm vú nào? sữa sẽ chảy ra từ đâu nhỉ?</p> <p><b>* giải thích</b></p> <p>“Bầu sữa có 4 núm vú, Khi các con vắt sữa thì sữa sẽ chảy ra từ các núm vú này đây.”</p>

			<p><b>* Thực hành vắt sữa bò</b></p> <p>- <b>Cô làm mẫu:</b> Giáo viên thao tác chậm, giải thích từng bước:          B1: Dùng ngón cái và ngón trỏ bóp nhẹ.          B2: Nhẹ nhàng vuốt từ trên xuống để "sữa" chảy vào xô.</p> <p>- <b>Trẻ thực hành</b>          Trẻ lần lượt vắt sữa, giáo viên hỗ trợ nếu cần.          - Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh          + Cô chia lớp thành 2 nhóm, trong thời gian 1 bản nhạc nhóm nào vắt được nhiều sữa hơn nhóm đó dành chiến thắng.          - Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần.</p> <p><b>* Kết thúc:</b> Cô khuyến khích trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định.</p>
--	--	--	--

**Thể dục sáng**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>Hoạt động khác:</b>            Tập bài: Gà gáy.</p>	<p>- Biết tên bài tập thể dục sáng, biết tập các động tác thể dục cùng cô.            - Trẻ có kỹ năng tập theo cô các động tác thể dục sáng với bài: “gà trống”.            - Hưởng ứng tập các động tác cùng cô.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, không trường ngại vật, quần áo gọn gàng phù hợp với thời tiết, xác xô.</p>	<p><b>Tập bài: Gà trống.</b>  <b>* Khởi động:</b> Cho trẻ đi vòng tròn, đi chậm, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, đi thường sau đứng thành vòng tròn.            - ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó o..”            - ĐT2: “Gà vỗ cánh.            TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi.            + Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB.            - ĐT3: Gà mổ thóc.            TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi.            + Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tóc!Tóc!Tóc!”            + Đứng lên trở về TTCB.            - ĐT4: Gà bới đất.            +TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông.</p>

			Tập: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: gà bơi đất“. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.
<b>Chơi tập ở các góc</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p>Chơi- Hoạt động góc</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.</li> <li>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</li> <li>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</li> <li>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</li> <li>- Góc xem tranh: Tranh vẽ, tô màu các con vật, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</li> </ul>	<p><b>* Chơi hoạt động góc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</li> <li>- HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</li> <li>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</li> </ul> <p><b>* Trò chuyện:</b>          Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p><b>* Trẻ về góc chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</li> <li>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ:            VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đây? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...</li> <li>- Các góc chơi khác tương tự như trên.</li> <li>- Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</li> </ul> <p><b>*Kết thúc:</b>          Cô nhận xét tại các góc chơi.          Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<p><b>Hoạt động chơi:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồ chơi các góc:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</li> <li>- HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</li> </ul>

<p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>trong từng góc để chơi.</p> <p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>+ Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>+ Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>+ Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p><b>* Trò chuyện:</b>          Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.          Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p><b>* Trẻ về góc chơi:</b>          - Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.          - Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ:          VD: Đến góc HỘVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...          - Các góc chơi khác tương tự như trên.          - Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p><b>*Kết thúc:</b>          Cô nhận xét tại các góc chơi.          Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
--	--	--	---

### Hoạt động ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>-Dạo chơi ngoài trời:</b>            Quan sát cây hoa giấy.            Trò chơi:cây cao, cỏ thấp</p>	<p>- Biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây hoa giấy.            - Trẻ có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi.</p>	<p>- Cây hoa giấy và đồ chơi ngoài trời.</p>	<p><b>2. Dạo chơi ngoài trời</b>  <b>2.1: Quan sát cây hoa giấy.</b>            - Cô hát cho trẻ nghe bài: “Đi dạo”.            - Trò chuyện về cây hoa giấy:            + Cô chỉ vào cây hoa giấy và hỏi trẻ: Đây là cây hoa gì?            + Ai có nhận xét gì về cây hoa giấy?            Cô chỉ vào từng bộ phận: Thân, lá và hỏi trẻ:            + Đây là cái gì? Thân cây như thế nào?</p>



	<p>- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.</p>		<p>+ Cái gì đây? Lá cây hoa giấy màu gì?          + Trồng cây hoa giấy để làm gì?          + Nhà các con có trồng cây hoa giấy không?          + Ngoài cây hoa giấy ra còn có cây gì đây?          + Muốn cho cây luôn xanh tốt cô cháu mình phải làm gì?          + Cô cùng các con tưới cây nào!          + Cô thu tóm lại cho trẻ nghe.          + Giáo dục: Trồng cây hoa giấy để làm cảnh, làm cho lớp học và trường của chúng ta luôn đẹp. Vì vậy các con không được ngắt lá, ngắt hoa.  <b>2.2: Trò chơi:cây cao, cỏ thấp</b>          - Cô giới thiệu tên trò chơi.          - Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi.  <b>2.3: Chơi tự do.</b>          - Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài sân trường.          - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ</p>
<b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b>  <b>Tổ chức giờ ăn (MT10)</b></p>	<p>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô.          - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.</p>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ( mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)          - Khăn mặt sạch, ẩm          - Đĩa, khăn ẩm          - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn</p>	<p><b>Tổ chức giờ ăn</b>          1. Cho trẻ vào bàn ăn:          - Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng          - Đặt giữa bàn:          + Một đĩa đựng thức ăn rơi          + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.          2. Chia cơm:          - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.          - Bày bát ra bàn chia cơm.</p>

	<p>- Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</p>	<p>- Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</p> <p>- Nước uống</p>	<p>- Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.</p> <p>- Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.</p> <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p> <p>- Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn</p> <p>- Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn</p> <p>* Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.</p> <p>- Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muỗng, cách xúc và phụ giúp với trẻ.</p> <p>- Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.</p> <p>- Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</p> <p>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khăn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</p> <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <p>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</p> <p>- Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định.</p> <p>- Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ</p>
--	--	--	--

<p><b>Tổ chức giờ ngủ (MT9)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</li> <li>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru (trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</li> <li>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</li> <li>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</li> </ul>	<p><b>* Tổ chức giờ ngủ</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</li> <li>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</li> <li>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</li> <li>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</li> <li>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</li> <li>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</li> <li>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</li> <li>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</li> <li>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</li> <li>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</li> </ul>
-------------------------------------	--	--	--

	như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.		- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào
<b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ăn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô.</li> <li>- Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.</li> <li>- Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</li> </ul>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ( mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khăn mặt sạch, ẩm</li> <li>- Đĩa, khăn ẩm</li> <li>- Một khăn lau bàn để gần nơi ăn</li> <li>- Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</li> <li>- Nước uống</li> </ul>	<p><b>Tổ chức giờ ăn</b></p> <p>1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng</li> <li>- Đặt giữa bàn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Một đĩa đựng thức ăn rơi</li> <li>+ Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.</li> </ul> </li> </ul> <p>2. Chia cơm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.</li> <li>- Bày bát ra bàn chia cơm.</li> <li>- Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.</li> <li>- Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.</li> </ul> <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn</li> <li>- Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn</li> <li>* Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.</li> <li>- Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muống, cách xúc và phụ giúp với trẻ.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.</li> <li>- Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</li> <li>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</li> </ul> <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</li> <li>- Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định.</li> <li>- Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ</li> </ul>
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ngủ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</li> <li>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh,</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</li> <li>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa</li> </ul>	<p><b>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</li> <li>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</li> <li>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</li> <li>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</li> <li>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</li> </ul>

	<p>lấy và cất chần gói gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru( trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <p>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</p>	<p>sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <p>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</p> <p><b>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</b></p> <p>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</p> <p>- Chúng mình cùng vượn vai cho đỡ mỏi nào.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</p>
--	--	---	---

**Chơi - tập buổi chiều**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>Hoạt động chiều:</b></p> <p>Dạy trẻ kỹ năng đi tắt</p> <p>TC: Bước nhảy vui nhộn</p>	<p>- Trẻ biết tắt dùng để đi vào chân và để giữ ấm cho đôi chân</p> <p>- Dạy trẻ bước đầu có kỹ năng mang tắt vào chân, hình thành cho trẻ thói</p>	<p>Mỗi trẻ 1 đôi tắt. loa nhạc, ....và đồ chơi các góc chơi.</p>	<p><b>3. Chơi tập buổi chiều</b></p> <p><b>3.1. Dạy trẻ kỹ năng đi tắt</b></p> <p>- Cô và trẻ vận động bài hát: Head, shoulders, knees and toes</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát.</p> <p>- Để bàn tay và bàn chân ấm áp vào mùa đông thì chúng mình làm gì?</p> <p>* Trò chơi “Truy tìm đôi tắt”</p>

	<p>quen tự mang tất khi trời lạnh.</p> <p>-giáo dục trẻ biết giữ ấm cho cơ thể vào mùa lạnh và đặc biệt là đôi chân. biết giữ gìn cho tất sạch và cất tất gọn gàng đúng chỗ. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.</p>		<p>- Cô hỏi trẻ:</p> <p>+ Tất có tác dụng gì?</p> <p>+ Khi nào chúng ta cần đi tất?</p> <p>+ một đôi tất là phải có mấy cái?</p> <p>=&gt; Khi thời tiết lạnh đi tất giúp chúng ta giữ ấm chân, khi đi giày chúng ta đi tất để cho đẹp hơn, giữ sạch giày... và 2 chiếc tất giống nhau được gọi là một đôi tất.</p> <p>- Cô lấy 1 chiếc tất và mời 1 trẻ lên tìm giúp cô một chiếc tất giống chiếc tất cô đang có để ghép thành một đôi tất.</p> <p>- Trò chơi: Truy tìm đôi tất</p> <p>+ Cô tặng mỗi bạn 1 chiếc tất</p> <p>+ Hãy quan sát chiếc tất con chọn và hãy truy tìm chiếc tất giống với chiếc tất của mình trong các thùng xung quanh lớp để ghép thành một đôi. (Trẻ tìm tất xong về chỗ ngồi)</p> <p>+ Vì sao con biết đây là một đôi tất?</p> <p>=&gt; Khi đi tất chúng ta nên chọn 2 chiếc tất giống nhau về màu sắc và vừa với chân chúng ta nhé.</p> <p><b>* Dạy trẻ đi tất đúng cách</b></p> <p>- Bạn nào đã biết đi tất rồi? ( cho trẻ lên đi tất)</p> <p>- Lớp mình đã có bạn biết đi tất và có nhiều bạn chưa biết đi tất. Vậy hôm nay cô sẽ dạy lớp chúng mình cách đi tất vừa nhanh nhất, vừa đẹp nhất. Muốn đi được chiếc tất vừa nhanh vừa đẹp chúng mình cùng quan sát hình ảnh chiếc tất và nói về cấu tạo của tất (Cho trẻ xem hình ảnh chiếc tất)</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ đi tất đúng cách.</p> <p>- Cô đi tất lần 1 cho trẻ quan sát:</p> <p>+ Bước 1: Cô cầm tất đúng hướng, mặt trên để phía trên, mặt dưới có gót tất chúng ta để xuống dưới</p> <p>+ Bước 2: Cầm cổ tất dùng 2 ngón cái kéo rộng miệng cổ tất</p> <p>+ Bước 3: Cô đưa tất vào chân sao cho mũi tất khớp với mũi chân</p> <p>+ Bước 4: Cô kiểm soát gót chân sau đó kéo phần gót tất khớp với gót chân và kéo cao cổ tất lên.</p>
--	--	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tương tự với bên chân còn lại.</li> <li>- Cô hỏi lại trẻ kỹ năng đi tất.</li> <li>- Cho trẻ về 2 nhóm thực hiện cùng 2 cô (Động viên, khuyến khích trẻ thực hành đi tất đúng cách)</li> <li>- Sau khi đi tất các con cảm thấy thế nào?</li> </ul> <p>=&gt; Các con đã biết được tác dụng của đôi tất và cũng đã biết đi tất đúng cách rồi. Mỗi khi trời lạnh các con nhớ đi tất giữ ấm cho đôi chân để không bị ốm nhé.</p> <p><b>3. 2 TC: Bước nhảy vui nhộn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi TC: Bước nhảy vui nhộn</li> </ul> <p><b>3.3: Chơi tự chọn:</b> Cô cho trẻ về góc chơi trẻ thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p>
<b>Vệ sinh trẻ</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>Hoạt động khác:</b> Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về.</li> <li>- Trẻ được rèn các thao tác rửa mặt và tay, rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ</li> <li>- Trẻ ra về có đầy đủ đồ dùng cá nhân.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ không nghịch đất cát</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thùng nước sạch có vòi, xô hứng nước chảy, chậu đựng khăn sạch, khăn bản và xà phòng thơm, khăn khô trải nền, khăn khô để lau tay.</li> <li>- Đồ dùng cá nhân của trẻ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Trò chuyện:</b> - Cô và trẻ cùng trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân sau khi chơi, khi tay bẩn và trước khi ăn cơm...</li> <li>* <b>Trẻ vệ sinh cá nhân.</b> - Cô cho trẻ nhận khăn riêng của trẻ. Cô thực hiện các thao tác cho trẻ quan sát kết hợp lời giả thích - Mời lần lượt gọi từng trẻ lên rửa tay, rửa mặt cho đến hết. =&gt; Khi trẻ rửa xong cô cho trẻ vào lớp ngồi. - Trẻ tự lấy ba lô, dép và ra về. - Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe và học tập của trẻ .( Đối với những trẻ đặc biệt trong ngày). Phụ huynh ký nhận vào sổ giao, nhận trẻ. - Thu dọn đồ dùng của lớp.</li> </ul>
<b>Đánh giá/Nhận xét</b>			



<b>Chỉnh sửa</b>	

**Thứ Năm, ngày 26/12/2024**

**Đón trẻ**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>-Đón trẻ, thể dục sáng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón trẻ</li> <li>- Trò chuyện về những con vật sống trong rừng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi và nơi sống của các con vật sống trong rừng.</li> <li>- Rèn kỹ năng nói rõ ràng , biết diễn đạt những câu từ , từ chỉ tên gọi và đặc điểm nổi bật của các con vật sống trong rừng.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết tránh xa những con vật nguy hiểm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tranh ảnh về những con vật sống trong rừng.</li> <li>- Đồ chơi các góc chơi.</li> </ul>	<p><b>- Đón trẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ.</li> <li>+Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng đúng nơi quy định.</li> <li>+ Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.</li> </ul> <p><b>- Trò chuyện:</b> Nội dung dự kiến.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống và ích lợi của con vật sống trong rừng: Con voi, con gấu, con hổ,..</li> <li>+ Trò chuyện về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12</li> <li>+ GD trẻ bảo vệ môi trường và tránh xa các con vật hung dữ,</li> </ul>
<b>Chơi - tập có chủ định</b>			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>-Hoạt động làm quen văn học:</b> Thơ: Con voi (MT27)</p>	<p>- Trẻ nhớ được tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ và đọc thuộc thơ. - Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi to, rõ ràng theo nội dung bài thơ và đọc rõ lời bài thơ. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và đoàn kết trong khi chơi</p>	<p>Tranh thơ: Con voi;</p>	<p><b>1. Hoạt động có chủ đích</b> <b>Đọc thơ: Con voi.</b> <b>* Gây hứng thú:</b> - Cô cùng trẻ chơi trò chơi " bắt chước tạo dáng các con vật", sau dẫn dắt vào bài. <b>* Trọng tâm:</b> - Cô đọc mẫu: + Lần 1: Cô đọc không tranh. Hỏi trẻ tên bài thơ. + Lần 2: Cô đọc kèm hình ảnh minh họa. Hỏi trẻ tên bài thơ. - Đàm thoại: + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? + Con voi có cái gì đi trước? + Hai chân trước làm sao? + Hai chân sau như thế nào? + Còn cái gì đi sau rớt? + Cô giả thích: “đi sau rớt” là đi sau cùng đẩy các con ạ. + Giáo dục: Các con ạ! Voi là một con vật sống trong rừng nó là bạn của con người, giúp con người chở hàng, chở gỗ và làm rất nhiều những công việc khác nữa. - Dạy trẻ đọc thơ: + Cô cho cả lớp đọc thơ 2-3 lần. Hỏi trẻ tên bài thơ. + Cô chia tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc xen kẽ. Hỏi trẻ tên bài thơ. + Cả lớp lại bài thơ 1 lần kèm tranh minh họa. <b>* Kết thúc:</b> Cô cùng trẻ hát bài: “Chú voi con ở bản Đôn” và đi ra ngoài.</p>
<b>Thẻ đục sáo</b>			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Hoạt động khác:</b></p>	<p>- Biết tên bài tập thẻ đục sáo, biết</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, không trướng ngại vật, quần áo gọn</p>	<p><b>Tập bài: Gà trống.</b></p>

<p>Tập bài: Gà gáy.</p>	<p>tập các động tác thể dục cùng cô. - Trẻ có kỹ năng tập theo cô các động tác thể dục sáng với bài: “gà trống”. - Hưởng ứng tập các động tác cùng cô.</p>	<p>gàng phù hợp với thời tiết, xắc xô.</p>	<p>* Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi chậm, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, đi thường sau đứng thành vòng tròn. - ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó o..” - ĐT2: “Gà vỗ cánh. TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi. + Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB. - ĐT3: Gà mổ thóc. TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi. + Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tóc!Tóc!Tóc!” + Đứng lên trở về TTCB. - ĐT4: Gà bới đất. +TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông. Tập: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: gà bới đất”. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.</p>
-------------------------	--	--	---

**Chơi tập ở các góc**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p>Chơi- Hoạt động góc</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi. - Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p>	<p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. - Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa. - Góc xem tranh: Tranh vẽ, tô màu các con vật, tranh</p>	<p>* <b>Chơi hoạt động góc</b> - Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp. - HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,... - Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu. * <b>Trò chuyện:</b> Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích. Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p>

	<p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p><b>* Trở về góc chơi:</b>          - Cô gợi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.          - Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ:          VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...          - Các góc chơi khác tương tự như trên.          - Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.  <b>*Kết thúc:</b>          Cô nhận xét tại các góc chơi.          Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<p><b>Hoạt động chơi:</b>          - Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.          - Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, râu vòng, hình khối, cây hoa.          - Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa,</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.          - Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.          - Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>- Đồ chơi các góc:          + Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.          + Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, râu vòng, hình khối, cây hoa.          + Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.          - HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...          - Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.  <b>* Trò chuyện:</b>          Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.          Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.  <b>* Trở về góc chơi:</b>          - Cô gợi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.          - Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ:          VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...          - Các góc chơi khác tương tự như trên.          - Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p>

tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.			<p><b>*Kết thúc:</b>          Cô nhận xét tại các góc chơi.          Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<b>Hoạt động ngoài trời</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>-Đạo chơi ngoài trời:</b>          Trải nghiệm chơi với lá cây.          TC: “Gieo hạt”</p>	<p>Biết tên gọi, đặc điểm nổi và cách chơi với lá cây.          - Rèn cho trẻ có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi.          - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.</p>	<p>- Lá cây, băng dính, giấy rô đụng và đồ chơi ngoài trời.</p>	<p><b>2. Đạo chơi ngoài trời:</b>  <b>2.1.TC: “Gieo hạt”.</b>          - Cô giới thiệu tên trò chơi.          - Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi.  <b>2.2: Trải nghiệm chơi với lá cây</b>          Các con ạ! Trời mưa có những cơn gió to làm rụng rất nhiều lá cây trên sân trường đây.          + Các con có nhìn thấy gì đây?          + Đây là lá cây gì nhỉ?          + Lá cây làm cho sân trường như thế nào?          -Bây giờ cô cháu mình sẽ cùng nhau nhặt những chiếc lá này cho thật sạch để sân trường luôn sạch đẹp nhé.          - Các con có muốn chơi với những chiếc lá cây này không?          - Từ những lá cây này chúng ta có thể làm được gì? Chơi gì?          * Trẻ chơi với lá cây          Cô hướng dẫn và chơi cùng trẻ          - Các con chơi trò chơi xong thấy thế nào? Cô thấy rất nóng.          + Các con cùng cầm những chiếc lá làm quạt cho bớt nóng nào.          - Bạn nào được nhìn thấy con voi rồi?tai của voi rất to đấy.          + Các con để hai chiếc lá hai bên tai mình vậy làm tai voi nhé.          - Bây giờ các con cầm hai chiếc lá giang hai tay như chiếc vây cá làm đàn cá bơi nào ( Cho trẻ đi theo vòng tròn- bật nhạc cá vàng bơi)          - Các chú cá ơi! Hãy cầm những chiếc lá xếp thành vòng tròn thật to nào.</p>

			<p>+ Bây giờ các con cùng nhảy vào vòng tròn rồi lại nhảy ra thật khéo nhé.</p> <p>( Cô chơi cùng trẻ, trong khi chơi cô bao quát giúp đỡ, nhắc nhở trẻ ,đặt câu hỏi để phát triển ngôn ngữ cho trẻ)</p> <p>=&gt;Cô nhận xét ,tuyên dương trẻ.</p> <p>- Cô cho trẻ nhặt lá vào thùng rác.</p> <p>- Giáo dục trẻ: Chơi với lá cây, chơi với giấy... khi chơi xong các con phải vứt vào thùng rác cho sân trường sạch sẽ nhé.</p> <p><b>2.3: Chơi tự do.</b></p> <p>- Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài sân trường.</p> <p>- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>
--	--	--	---

### Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ăn <b>(MT10)</b></p>	<p>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.</p> <p>- Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</p>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ( mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <p>- Khăn mặt sạch, ẩm</p> <p>- Đĩa, khăn ẩm</p> <p>- Một khăn lau bàn để gần nơi ăn</p> <p>- Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</p> <p>- Nước uống</p>	<p><b>Tổ chức giờ ăn</b></p> <p>1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p> <p>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng</p> <p>- Đặt giữa bàn:</p> <p>+ Một đĩa đựng thức ăn rơi</p> <p>+ Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.</p> <p>2. Chia cơm:</p> <p>- Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Bày bát ra bàn chia cơm.</p> <p>- Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.</p> <p>- Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.</p> <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn</li> <li>- Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn</li> <li>* Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.</li> <li>- Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cần muống, cách xúc và phụ giúp với trẻ.</li> <li>- Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.</li> <li>- Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</li> <li>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</li> <li>4 Kết thúc bữa ăn:</li> <li>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</li> <li>- Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định.</li> <li>- Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ</li> </ul>
<p><b>Tổ chức giờ ngủ (MT9)</b></p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi</p>	<p>* <b>Tổ chức giờ ngủ</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</li> </ul>

	<p>khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru (trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <p>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</p>	<p>kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</p> <p><b>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</b></p> <p>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</p> <p>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</p> <p>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</p> <p>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</p> <p>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <p>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</p> <p><b>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</b></p> <p>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</p> <p>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</p>
--	---	--	--



<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ăn</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô.</li> <li>- Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.</li> <li>- Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</li> </ul>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ( mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khăn mặt sạch, ẩm</li> <li>- Đĩa, khăn ẩm</li> <li>- Một khăn lau bàn để gần nơi ăn</li> <li>- Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</li> <li>- Nước uống</li> </ul>	<p><b>Tổ chức giờ ăn</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cho trẻ vào bàn ăn: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng</li> <li>- Đặt giữa bàn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Một đĩa đựng thức ăn rơi</li> <li>+ Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.</li> </ul> </li> </ul> </li> <li>2. Chia cơm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.</li> <li>- Bày bát ra bàn chia cơm.</li> <li>- Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.</li> <li>- Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.</li> </ul> </li> <li>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn</li> <li>- Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn</li> <li>* Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.</li> <li>- Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muỗng, cách xúc và phụ giúp với trẻ.</li> <li>- Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.</li> <li>- Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp,</li> </ul> </li> </ol>
--	--	--	--

			<p>không nên để thức ăn chảy vữa, mát ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khăn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</li> </ul> <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</li> <li>- Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định.</li> <li>- Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ</li> </ul>
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ngủ</p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p><b>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</li> <li>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</li> <li>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</li> <li>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</li> <li>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</li> <li>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</li> <li>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng</li> </ul>

	<p>âm nhạc qua bài hát ru( trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <p>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</p>		<p>thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <p>- Chinh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</p> <p><b>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</b></p> <p>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</p> <p>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</p>
--	--	--	---

**Chơi - tập buổi chiều**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>Hoạt động chiều:</b></p> <p>rèn kỹ năng cởi áo, mặc áo.</p> <p>TC: trời nắng trời mưa</p>	<p>- Trẻ biết gọi tên, màu sắc và tác dụng của cái áo.</p> <p>- Rèn cho trẻ có kỹ năng cởi áo và mặc áo.</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.</p>	<p>- Mỗi trẻ 1 cái áo khoác và đồ chơi các góc chơi.</p>	<p><b>3. Chơi -tập buổi chiều:</b></p> <p><b>3.1: TC: trời nắng trời mưa</b></p> <p>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi cùng cô 3 - 4 lần.</p> <p><b>3. 2: Rèn kỹ năng cởi áo, mặc áo.</b></p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ về thời tiết mùa đông, sau dẫn dắt vào bài.</p> <p><b>* Hoạt động 1: Cách mặc áo</b></p> <p>- Cô cho trẻ chọn áo khoác của mình. Và hỏi trẻ: Con đang cầm gì trên tay? Áo của con màu gì? Áo khoác có tác dụng gì?...</p>

			<p>- Cô hướng dẫn trẻ cách mặc áo: trước khi mặc các con phải lộn phải áo và xác định phía trước- phía sau , mặt phải- mặt trái của quần áo.: mặt trái của quần áo có các đường may và có móc và chúng mình sẽ lộn vào phía trong còn phía trước của quần áo thường có nhiều họa tiết hoa văn hơn.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện thao tác mặc áo</p> <p>Tay trái giữ cổ áo, tay phải luồn vào ống tay áo tay trái kéo cổ áo lên vòng, tay ra sau giữ vạt áo rồi đưa tiếp trái luồn vào ống tay áo còn lại - &gt; sao cho 2 vạt áo bằng nhau, chỉnh áo rồi kéo khóa lên.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Cách cởi áo</b></p> <p><b>Bước 1:</b> Tay phải cầm khóa kéo xuống tay trái giữ cổ áo, kéo xuống giữa áo thì chuyển tay giữ áo xuống và kéo xuống đến hết</p> <p><b>Bước 2:</b> Mở 2 bên vai áo.</p> <p><b>Bước 3:</b> Quay người lại phía sau, tay phải cầm vào tay áo trái, kéo ống tay áo trái rồi thả tay . Sau đó quay người, tay trái mở vạt áo phải rút tay ra</p> <p><b>* Hoạt động 3: Trẻ thực hiện</b></p> <p>- Trẻ thực hiện: cô mời trẻ đi lấy áo khoác trong ngăn tủ ba lô và về chỗ ngồi. Cô bao quát, hướng dẫn trẻ. (Lồng ghép dạy trẻ đi lại nhẹ nhàng, xếp hàng lần lượt)</p> <p>- Cô cho cả lớp thực hiện 1-2 lần</p> <p>- Cho tổ, cá nhân thực hiện</p> <p>- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ</p> <p>- Giáo dục trẻ: ăn mặc trang phục phù hợp với thời tiết, giữ gìn vệ sinh quần áo sạch sẽ</p> <p><b>3.3: Chơi tự chọn:</b> Cô cho trẻ về góc chơi trẻ thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p>
<b>Vệ sinh trả trẻ</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>

<p><b>Hoạt động khác:</b> Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<p>- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. - Trẻ được rèn các thao tác rửa mặt và tay, rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ - Trẻ ra về có đầy đủ đồ dùng cá nhân. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ không nghịch đất cát</p>	<p>- Thùng nước sạch có vòi, xô hứng nước chảy, chậu đựng khăn sạch, khăn bản và xà phòng thơm, khăn khô trải nền, khăn khô để lau tay. - Đồ dùng cá nhân của trẻ.</p>	<p><b>* Trò chuyện:</b> - Cô và trẻ cùng trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân sau khi chơi, khi tay bẩn và trước khi ăn cơm... <b>* Trẻ vệ sinh cá nhân.</b> - Cô cho trẻ nhận khăn riêng của trẻ. Cô thực hiện các thao tác cho trẻ quan sát kết hợp lời giả thích - Mời lần lượt gọi từng trẻ lên rửa tay, rửa mặt cho đến hết. =&gt; Khi trẻ rửa xong cô cho trẻ vào lớp ngồi. - Trẻ tự lấy ba lô, dép và ra về. - Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe và học tập của trẻ .( Đối với những trẻ đặc biệt trong ngày). Phụ huynh ký nhận vào sổ giao, nhận trẻ. - Thu dọn đồ dùng của lớp.</p>
<p><b>Đánh giá/Nhận xét</b></p>			
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>			

Thứ Sáu, ngày 27/12/2024

Đón trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p><b>-Đón trẻ, thể dục sáng:</b> - Đón trẻ - Trò chuyện về những con vật sống trong rừng.</p>	<p>- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi và nơi sống của các con vật sống trong rừng. - Rèn kỹ năng nói rõ ràng , biết diễn đạt những câu từ , từ chỉ tên gọi và đặc điểm nổi bật của các con vật sống trong rừng. - Giáo dục trẻ biết tránh xa những con vật nguy hiểm.</p>	<p>- Tranh ảnh về những con vật sống trong rừng. - Đồ chơi các góc chơi.</p>	<p><b>- Đón trẻ:</b> + Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. +Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng đúng nơi quy định. + Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ. <b>- Trò chuyện:</b> Nội dung dự kiến. + Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống và ích lợi của con vật sống trong rừng: Con voi, con gấu, con hổ,.. + Trò chuyện về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 + GD trẻ bảo vệ môi trường và tránh xa các con vật hung dữ,</p>
--	--	--	--

**Chơi - tập có chủ định**

<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>-Hoạt động âm nhạc:</b> Biểu diễn văn nghệ</p>	<p>- Trẻ biết tên bài hát, bài thơ, hát thuộc lời bài hát, bài thơ. - Trẻ có kỹ năng hát thuộc lời bài hát, đọc rõ lời bài thơ và biết thể hiện theo giai điệu bài hát, bài thơ. C - Trẻ hứng thú tham gia vào các</p>	<p>- Loa, máy tính, nhạc không lời bài hát: Con gà trống; Một con vịt, chú thỏ con... Mũ gà, thỏ, vịt.</p>	<p><b>1. Chơi tập có chủ định</b> <b>1.1. Ôn định tổ chức</b> - Tạo tâm thế cho trẻ: Chào mừng các bé đến với “ Buổi biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề” ngày hôm nay <b>1.2. Trọng tâm: Biểu diễn văn nghệ</b> - Đến với buổi biểu diễn văn nghệ ngày hôm nay gồm rất là nhiều các tiết mục hay và hấp dẫn - Để mở đầu chương trình cô xin mời các bé đến với màn biểu diễn của nhóm nhạc đang được rất nhiều các bạn nhỏ mến mộ, nào xin mời nhóm nhạc 3 con mèo với bài hát “ con gà trống”. Các bạn hâm mộ hãy tặng cho nhóm nhạc một tràng pháo tay trước nào.</p>

	<p>hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.</p>	<p>Cô gọi 3 trẻ lên hát, biểu diễn theo nhạc bài hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để tiếp nối chương trình là một giọng thơ rất triển vọng, được chọn đi thi giọng thơ nhí của lớp nhà trẻ , xin mời bé Phương Thanh xinh đẹp !</li> </ul> <p>Bé lên đọc bài thơ: “Con Voi”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bé vừa xem những tiết mục rất là hay của các bạn đúng không nào? Cô cũng còn biết một nhóm múa còn biết vận động theo nhạc lại những bài hát rất là giỏi đấy! Các con có biết đó là nhóm múa nào không nhỉ?</li> </ul> <p>Cô xin mời nhóm múa những chú gà trống xinh xắn nào? Các bé cùng chú ý nhìn những bạn ở nhóm những chú gà trống vận động theo nhạc bài hát “ Con gà trống” nhé!</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ biểu diễn, hát, vận động theo nhạc theo tiết tấu với các dụng cụ âm nhạc, đọc thơ... các bài hát, bài thơ có trong chủ đề.</li> <li>- Bây giờ cô xin mời các chú mèo xinh xắn nên biểu diễn ca khúc “Con chim hót trên cành cây” nhé!</li> <li>- Mà cô hỏi các bé nhé! Các con có biết trong lớp mình có bạn vừa hát hay vừa vận động đẹp không nào?</li> </ul> <p>Đó là bạn Khôi Nguyên. Cô xin mời bạn Khôi Nguyên lên biểu diễn cho cô và các bạn xem nhé!</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình còn rất là dài, có bạn nào muốn lên biểu diễn cho cô và các bạn xem không nào?</li> </ul> <p>Cô mời nhóm, tổ, cá nhân lên biểu diễn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau mỗi bài hát bài thơ trẻ và nhóm biểu diễn xong cô hỏi lại cả lớp tên bài hát, tên bài thơ, cho trẻ nhắc lại.</li> <li>- Sau đây cô xin mời cô ..... sẽ gửi tới các con 1 ca khúc vô cùng hay và hấp dẫn đó là bài: "hoa trường em" xin mời các bé cùng thưởng thức.</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục trẻ.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>
--	--	--

			- Kết thúc , chuyển hoạt động
<b>Thể dục sáng</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<b>Hoạt động khác:</b> Tập bài: Gà gáy.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tên bài tập thể dục sáng, biết tập các động tác thể dục cùng cô.</li> <li>- Trẻ có kỹ năng tập theo cô các động tác thể dục sáng với bài: “gà trống”.</li> <li>- Hưởng ứng tập các động tác cùng cô.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sân tập sạch sẽ, không vướng ngại vật, quần áo gọn gàng phù hợp với thời tiết, xắc xô.</li> </ul>	<p><b>Tập bài: Gà trống.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi chậm, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, đi thường sau đứng thành vòng tròn.</li> <li>- ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó o..”</li> <li>- ĐT2: “Gà vỗ cánh.</li> <li>TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi.</li> <li>+ Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB.</li> <li>- ĐT3: Gà mổ thóc.</li> <li>TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi.</li> <li>+ Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tốc!Tốc!Tốc!”.</li> <li>+ Đứng lên trở về TTCB.</li> <li>- ĐT4: Gà bới đất.</li> <li>+TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông.</li> <li>Tập: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: gà bới đất“.</li> <li>* Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.</li> </ul>
<b>Chơi tập ở các góc</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
Chơi- Hoạt động góc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.</li> <li>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</li> <li>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Chơi hoạt động góc</b></li> <li>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</li> <li>- HĐVDV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</li> <li>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</li> <li>* <b>Trò chuyện:</b></li> </ul>



	<p>tùng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ, tô màu các con vật, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p><b>* Trẻ về góc chơi:</b></p> <p>- Cô gợi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đây? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...</p> <p>- Các góc chơi khác tương tự như trên.</p> <p>- Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p><b>*Kết thúc:</b></p> <p>Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<p><b>Hoạt động chơi:</b></p> <p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, khâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.</p> <p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ</p>	<p>- Đồ chơi các góc: + Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. + Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, khâu vòng, hình khối, cây hoa. + Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</p> <p>- HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p><b>* Trò chuyện:</b></p> <p>Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p><b>* Trẻ về góc chơi:</b></p> <p>- Cô gợi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ:</p>

vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.	gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.		<p>VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...  - Các góc chơi khác tương tự như trên.  - Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p><b>*Kết thúc:</b>  Cô nhận xét tại các góc chơi.  Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
---	--	--	--

### Hoạt động ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><b>-Đạo chơi ngoài trời:</b>  HĐNT:  Quan sát cây lộc vừng.  Trò chơi: trời nắng, trời mưa</p>	<p>- Biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây lộc vừng. Biết khoanh tay chào hỏi người lớn.  - Trẻ có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi.  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.</p>	<p>- Cây lộc vừng, dụng cụ chăm sóc cây và đồ chơi ngoài trời.</p>	<p><b>2. Đạo chơi ngoài trời:</b>  <b>2.1: Quan sát cây lộc vừng.</b>  - Cô cùng trẻ đi dạo và hát " đi chơi" quanh sân trường. hỏi trẻ trên sân trường có những cây gì?  + Cô chỉ vào cây lộc vừng và hỏi trẻ: Đây là cây gì? Ai có nhận xét gì về cây lộc vừng? cho trẻ sờ vào các bộ phận của cây.  Cô chỉ vào từng bộ phận: Thân, lá và hỏi trẻ:  + Đây là cái gì? Thân cây như thế nào? Các con sờ vào thân cây, các con thấy thân cây như thế nào? Thân cây sần hay nhẵn?  + Cái gì đây? Lá cây lộc vừng màu gì?  + Trồng cây lộc vừng để làm gì?  + Nhà các con có trồng cây lộc vừng không?  + Ngoài cây lộc vừng ra góc thiên nhiên còn cây gì đây?  + Muốn cho cây luôn xanh tốt cô cháu mình phải làm gì?  + <i>Cô cùng các con tưới cây nào!</i>  + Cô thu tóm lại cho trẻ nghe.  + Giáo dục: Trồng cây lộc vừng để làm cảnh, làm cho lớp học và trường của chúng ta luôn đẹp. Vì vậy các con không được ngắt lá hoa.  <b>2.2: Trò chơi: trời nắng, trời mưa</b>  - Cô giới thiệu tên trò chơi.  - Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi.</p>

			<p><b>2.3: Chơi tự do.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài sân trường.</li> <li>- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ</li> </ul>
<b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</b>			
<b>Hoạt động</b>	<b>Mục đích</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Cách tiến hành</b>
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ăn (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô.</li> <li>- Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.</li> <li>- Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</li> </ul>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ( mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khăn mặt sạch, ẩm</li> <li>- Đĩa, khăn ẩm</li> <li>- Một khăn lau bàn để gần nơi ăn</li> <li>- Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</li> <li>- Nước uống</li> </ul>	<p><b>Tổ chức giờ ăn</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Cho trẻ vào bàn ăn: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng</li> <li>- Đặt giữa bàn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Một đĩa đựng thức ăn rơi</li> <li>+ Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.</li> </ul> </li> </ul> </li> <li>Chia cơm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.</li> <li>- Bày bát ra bàn chia cơm.</li> <li>- Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.</li> <li>- Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.</li> </ul> </li> <li>Chăm sóc trẻ trong bữa ăn: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn</li> <li>- Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn</li> </ul> </li> </ol> <p>* Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cần muống, cách xúc và phụ giúp với trẻ.</li> <li>- Nêu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.</li> <li>- Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</li> <li>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khăn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</li> </ul> <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</li> <li>- Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định.</li> <li>- Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ</li> </ul>
<p><b>Tổ chức giờ ngủ (MT9)</b></p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng</p>	<p><b>* Tổ chức giờ ngủ</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</li> <li>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</li> <li>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</li> <li>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</li> </ul>

	<p>sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru( trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <p>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</p>	<p>cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</p> <p>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <p>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</p> <p><b>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</b></p> <p>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</p> <p>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</p>
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ăn</p>	<p>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết</p>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ( mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <p>- Khăn mặt sạch, ẩm</p>	<p><b>Tổ chức giờ ăn</b></p> <p>1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p> <p>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng</p> <p>- Đặt giữa bàn:</p> <p>+ Một đĩa đựng thức ăn rơi</p> <p>+ Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.</p>

	<p>mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.</p> <p>- Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đĩa, khăn ẩm</li> <li>- Một khăn lau bàn để gần nơi ăn</li> <li>- Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</li> <li>- Nước uống</li> </ul>	<p>2. Chia cơm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.</li> <li>- Bày bát ra bàn chia cơm.</li> <li>- Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nữa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.</li> <li>- Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.</li> </ul> <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn</li> <li>- Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn</li> <li>* Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.</li> <li>- Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muỗng, cách xúc và phụ giúp với trẻ.</li> <li>- Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.</li> <li>- Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</li> <li>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khăn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</li> </ul> <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</li> </ul>
--	--	---	--

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định.</li> <li>- Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ</li> </ul>
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b> Tổ chức giờ ngủ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</li> <li>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru (trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</li> <li>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</li> <li>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</li> </ul>	<p><b>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</li> <li>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</li> <li>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</li> <li>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</li> <li>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</li> <li>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</li> <li>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</li> <li>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</li> </ul>

	dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình cùng vờ vai cho đỡ mỗi nào.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</li> <li>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</li> <li>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</li> </ul>
--	---	--	---

### Chơi - tập buổi chiều

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<b>Hoạt động chiều:</b> Nghe tiếng kêu đoán tên các con vật. TC: Nu na nu nống	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết lắng nghe và gọi tên các con vật sống trong rừng.</li> <li>- Có kỹ năng nhận biết được một số con vật sống trong rừng thông qua tiếng kêu các con vật.</li> <li>- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.</li> </ul>	Video tiếng kêu và hình ảnh của 1 số con vật sống trong rừng và đồ chơi ở các góc chơi.	<b>3. Chơi tập buổi chiều</b> <b>3.1: TC: Nu na nu nống.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi cùng cô 3 - 4 lần.</li> </ul> <b>3.2. Nghe tiếng kêu đoán tên các con vật.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô trò chuyện cùng trẻ về 1 số con vật sống trong rừng.</li> <li>- Cô mở video tiếng kêu của con voi cho trẻ nghe và cho trẻ đoán tên và bắt chước dáng đi của con voi.</li> <li>+ Đây là con gì? Con voi có mấy chân?....</li> <li>- Các con vật khác cô hỏi trẻ tương tự.</li> <li>- GD trẻ yêu quý và bảo vệ những loài động vật có hại, tránh xa những loài vật nguy hiểm</li> </ul> <b>3.3: Chơi tự chọn:</b> Cô cho trẻ về góc chơi trẻ thích. Cô bao quát trẻ chơi.

### Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<b>Hoạt động khác:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thùng nước sạch có vòi, xô hứng nước chảy, chậu</li> </ul>	<b>* Trò chuyện:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ cùng trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân sau khi chơi, khi tay bẩn và trước khi ăn cơm...</li> </ul>



<p>Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<p>bằng nước sạch trước khi ra về.          - Trẻ được rèn các thao tác rửa mặt và tay, rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ          - Trẻ ra về có đầy đủ đồ dùng cá nhân.          - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ không nghịch đất cát</p>	<p>đựng khăn sạch, khăn bẩn và xà phòng thơm, khăn khô trải nền, khăn khô để lau tay.          - Đồ dùng cá nhân của trẻ.</p>	<p><b>* Trẻ vệ sinh cá nhân.</b>          - Cô cho trẻ nhận khăn riêng của trẻ. Cô thực hiện các thao tác cho trẻ quan sát kết hợp lời giả thích          - Mời lần lượt gọi từng trẻ lên rửa tay, rửa mặt cho đến hết.          =&gt; Khi trẻ rửa xong cô cho trẻ vào lớp ngồi.          - Trẻ tự lấy ba lô, dép và ra về.          - Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe và học tập của trẻ .( Đối với những trẻ đặc biệt trong ngày). Phụ huynh ký nhận vào sổ giao, nhận trẻ.          - Thu dọn đồ dùng của lớp.</p>
<p><b>Đánh giá/Nhận xét</b></p>	<hr/>		
<p><b>Chỉnh sửa</b></p>	<hr/>		